

**NGHỊ QUYẾT**

**Về tăng cường thu hút đầu tư phát triển công nghiệp,  
tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2021 - 2025**

-----

**PHẦN THỨ NHẤT**

**TÌNH HÌNH THU HÚT ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP,  
TIỂU THỦ CÔNG NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2016 - 2020**

Huyện Đạ Tẻh nằm ở phía Nam tỉnh Lâm Đồng, có nguồn lao động và tài nguyên tương đối đa dạng và phong phú, thuận lợi để phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp (gọi tắt là CN-TTCN) và ngành nghề nông thôn. Toàn huyện có 15.276 ha đất sản xuất nông nghiệp với các loại cây trồng chủ yếu như cao su, cây ăn quả, dâu tằm, lúa, bắp, mía, mì, tre tằm vông... là tiền đề để phát triển sản xuất, chế biến các mặt hàng nông sản, chế biến thức ăn gia súc. Bên cạnh đó, tiềm năng về lâm nghiệp của huyện cũng khá lớn với diện tích 29.581 ha rừng sản xuất với các loại cây trồng chủ yếu như trầm, keo lai, sao, dầu, xà cừ, mây, tre phục vụ cho ngành chế biến gỗ, sơ chế nguyên liệu giấy, sản xuất sản phẩm gỗ, mây tre đan; Tài nguyên về khoáng sản trên địa bàn huyện bao gồm cát, đá, đất sét, nguồn nước mặt là tiềm năng để phát triển ngành công nghiệp vật liệu xây dựng, sản xuất nước đá, nước sinh hoạt.

**I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

- Hiện nay, toàn huyện Đạ Tẻh có khoảng 817 cơ sở sản xuất CN - TTCN lớn nhỏ, thu hút hơn 1.840 lao động. Trong đó, có trên 70 cơ sở sản xuất công nghiệp tập trung vào các ngành như sản xuất, lắp đặt hệ thống điện, khai thác khoáng sản, sản xuất vật liệu xây dựng, sản xuất tơ tằm, may mặc, chế biến hạt điều... Ngành tiểu thủ công nghiệp có 747 cơ sở, chủ yếu phát triển các ngành như kỹ nghệ sắt, sản xuất đồ gỗ, sơ chế, chế biến nông sản, sửa chữa cơ khí nhỏ, nấu rượu thủ công, sản xuất bún, bánh, gia công bàn ghế nhựa,...

- Huyện ủy đã ban hành Nghị quyết số 06-NQ/HU ngày 16/9/2016 về tăng cường thu hút đầu tư phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2016-2020. Được sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của các cấp, các ngành; sự nỗ lực, đồng lòng của cán bộ, đảng viên và nhân dân, huy động nhiều nguồn lực, tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng, lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của huyện đã có những bước phát triển, có chiều hướng tăng dần so với năm 2015; đã có 1 số cơ sở tăng cường đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao giá trị sản xuất.

- Trong giai đoạn 2016-2020, giá trị sản xuất ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp 1.309,8 tỷ đồng tăng bình quân 10,25%/năm vượt so với chỉ tiêu đề ra (NQ đề ra tăng 4-5%). Tỷ trọng ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp năm 2020 chiếm 7,8% trong cơ cấu các ngành kinh tế của huyện (NQ đến 2020 đạt 8-10%). Đã thu hút một số dự án đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn huyện như: Nhà máy chế biến tơ tằm tại xã Mỹ Đức, Nhà máy sản xuất gạch không nung tại thị trấn Đa Tề, cơ sở may mặc tại xã Đa Kho, 41 dự án đầu tư năng lượng mặt trời trên mái của các trang trại nông nghiệp... góp phần giải quyết việc làm, đóng góp nguồn thu ngân sách cho địa phương. Đồng thời hiện nay nhiều doanh nghiệp đang tiếp cận, khảo sát để đầu tư các nhà máy như: Sản xuất phân bón, chế biến gạo, sản xuất chế biến các sản phẩm từ tre tằm vông,... tạo đà phát triển cho các năm tiếp theo.

- Công tác đào tạo nghề: Trong giai đoạn 2016-2020 đã đào tạo được 13 lớp đào tạo nghề phi nông nghiệp với các nghề đào tạo chủ yếu như: Sửa chữa thiết bị điện, sửa chữa máy nông nghiệp, nấu ăn, đan thủ công, may công nghiệp. Tỷ lệ lao động tham gia vào ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp đạt 11,3% (Kế hoạch 105/KH-UBND đề ra đạt 10 - 11%).

- Tỷ lệ hộ sử dụng điện đạt 99,85%, cung cấp điện đảm bảo an toàn và đạt 100% công suất cho các cơ sở, khu vực sản xuất của người dân và doanh nghiệp.

- Hoạt động khuyến công có nhiều chuyển biến tích cực: giai đoạn 2016-2020 hỗ trợ có thu hồi và không thu hồi cho 06 cơ sở CN - TTCN trên địa bàn huyện 1.048 triệu đồng cho một số cơ sở mua máy móc thiết bị, đầu tư nhà xưởng.

## **II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **1. Tồn tại, hạn chế**

- Tỷ trọng lĩnh vực CN - TTCN trong cơ cấu kinh tế vẫn còn thấp, việc thu hút đầu tư triển khai thực hiện các dự án còn chậm.

- Sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp còn hạn chế về số lượng, chất lượng, mẫu mã; sản xuất còn nhỏ lẻ, giá trị sản xuất còn thấp, chưa được tổ chức quy mô, chưa có các sản phẩm mang tính đặc thù của địa phương gắn với du lịch, xuất khẩu.

### **2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế**

- Tuy có tiềm năng về vùng nguyên liệu để phát triển CN - TTCN nhưng số lượng chưa đủ lớn, chưa có lao động lành nghề, vị trí của huyện xa đường quốc lộ, do vậy hạn chế đến việc thu hút các nhà đầu tư. Nguồn nguyên liệu chủ yếu mới thực hiện ở khâu sơ chế, bán nguyên liệu thô và phục vụ nhu cầu tiêu dùng của người dân tại địa phương.

- Hàng năm, mặc dù có sự hỗ trợ đầu tư một phần từ nguồn ngân sách nhà nước nhưng người dân vẫn chưa mạnh dạn đầu tư, do chưa có trình độ tổ chức, quản lý, một phần nguồn vốn còn hạn chế và đầu ra sản phẩm còn khó khăn.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG THU HÚT ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CN - TTCN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

#### **I. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu chung**

Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2021 - 2025 theo hướng bền vững, hiện đại, phù hợp với định hướng chung của tỉnh, phát triển kinh tế - xã hội của huyện, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn tài nguyên thiên nhiên và các nguồn lực khác, nâng dần tỷ trọng trong cơ cấu kinh tế. Hỗ trợ các doanh nghiệp, các nhà đầu tư triển khai thuận lợi các dự án trên địa bàn; ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gắn với vùng nguyên liệu tại chỗ như: chế biến nông lâm sản, sản xuất vật liệu xây dựng, năng lượng mặt trời. Quy hoạch hợp lý, đầu tư kết cấu hạ tầng để thu hút đầu tư phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, gắn với phát triển nông thôn và bảo vệ môi trường.

##### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Khai thác có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, nâng dần tỷ trọng trong cơ cấu kinh tế, tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất ngành CN - TTCN trung bình hàng năm đạt 10%, đến năm 2025 tỷ trọng ngành CN - TTCN trong cơ cấu kinh tế đạt 8,5 % vào năm 2025.

- Tỷ lệ lao động tham gia vào ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đạt trên 20%

- Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện đạt 100%.

- Thu hút một số dự án đầu tư vào lĩnh vực CN - TTCN trên địa bàn huyện, chủ yếu các lĩnh vực như: chế biến thức ăn gia súc, chế biến sâu nông sản, sản xuất thực phẩm, chế biến cây tầm vông, sản xuất phân bón, chế biến gỗ rừng trồng, đan lát, may mặc, điện năng lượng.

- Có các sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đặc trưng của huyện đáp ứng nhu cầu tiêu thụ của người dân trong huyện và các tỉnh lân cận. (dự kiến các sản phẩm: hạt điều, bưởi da xanh, nếp quýt, tre tầm vông, mủ cao su, gạch không nung, lụa tơ tằm...)

#### **II. NHIỆM VỤ**

##### **1. Đối với ngành công nghiệp khai thác, chế biến khoáng sản; sản xuất vật liệu xây dựng; cơ khí; sửa chữa...**

- Tiếp tục duy trì các cơ sở sản xuất gạch không nung, gạch vỉa hè, sản xuất bê tông tươi, các dự án khai thác đất, cát, đá, sỏi phục vụ ngành xây dựng. Tạo điều kiện thuận lợi cho một số dự án đang trong quá trình thực hiện đầu tư vào huyện như: Dự án sản xuất cát nhân tạo, sản xuất cấu kiện bê tông.

- Khuyến khích sử dụng công nghệ tiên tiến trong khai thác, sản xuất nhằm sử dụng tiết kiệm, hợp lý và hiệu quả các nguồn tài nguyên. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát quá trình khai thác, kiểm tra chất lượng vật liệu xây dựng và công tác đảm bảo an toàn kỹ thuật, vệ sinh môi trường.

- Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư mở rộng và phát triển các xưởng cơ khí, kỹ nghệ sắt nhằm chế tạo nông cụ, đồ gia dụng, sản phẩm dùng cho xây dựng; gia công, sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, khai thác khoáng sản, phương tiện giao thông ... đáp ứng nhu cầu của nhân dân và thúc đẩy quá trình công nghiệp hoá nông nghiệp nông thôn.

## **2. Đối với ngành chế biến nông lâm sản, thực phẩm; công nghiệp may mặc**

- Thu hút, kêu gọi đầu tư các dự án sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản có thế mạnh tại địa phương như: chế biến gạo, bắp; trái cây; sơ chế nguyên liệu giấy; chế biến các sản phẩm từ tre tầm vông; sản xuất lụa tơ tằm; chế biến mủ cao su; cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung; chế biến sản phẩm chăn nuôi (heo, bò, gia cầm)...

- Tạo điều kiện thuận lợi cho một số dự án đang trong quá trình thực hiện đầu tư vào huyện như: dự án đầu tư nhà máy chế biến thức ăn gia súc, dự án chăn nuôi gà hướng trứng theo mô hình trại lạnh khép kín,...

- Tạo điều kiện để các Công ty đang hoạt động trên địa bàn hoạt động ổn định và tiếp tục mở rộng phát triển sản xuất (Công ty tơ lụa Minh Quân; các cơ sở may mặc, đan lát hiện có tại các xã: Dạ Lây, Mỹ Đức, Dạ Kho).

- Khuyến khích, thu hút đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất hàng may mặc trên địa bàn huyện nhằm sử dụng một lượng lớn nguồn lao động tại địa phương, tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập cho người lao động và phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

## **3. Công nghiệp phân bón, xử lý chất thải**

- Thu hút đầu tư ngành sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh nhằm phục vụ phát triển ngành nông nghiệp và đáp ứng một phần nhu cầu thiết yếu cho phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Chú trọng lựa chọn đầu tư công nghệ sản xuất phù hợp với điều kiện thực tế, xử lý nước thải và giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

- Tạo điều kiện thu hút đầu tư nhà máy xử lý rác thải, trong đó có dây chuyền tái chế chất thải trên địa bàn, đảm bảo môi trường.

## **4. Công nghiệp sản xuất và phân phối điện, nước**

- Công nghiệp sản xuất điện: Tăng cường thu hút đầu tư, khuyến khích, đa dạng hóa các hình thức sở hữu và phương thức sản xuất, kinh doanh trong phát triển năng lượng. Quan tâm phối hợp, tạo điều kiện nâng cấp, xây dựng hạ tầng hệ thống truyền tải, phân phối điện nhằm khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế phát triển năng lượng tái tạo ở địa phương; thực hiện tiết kiệm và sử dụng hiệu quả năng lượng, ưu tiên nguồn điện phục vụ cho sản xuất và đời sống của nhân dân trên địa bàn toàn huyện. Phấn đấu đến năm 2025 tỷ lệ hộ dân sử dụng điện đạt 100%. Tạo điều kiện thu hút đầu tư nhà máy điện năng lượng mặt trời nổi trên hồ Dạ Hàm gắn với phát triển du lịch công suất 48MWp. Tạo điều kiện thuận lợi để duy trì các dự án năng lượng mặt trời trên mái của các trang trại nông nghiệp đang trong quá trình thực hiện; khuyến khích phát triển điện năng lượng mặt trời áp mái đến năm 2025 đạt 95 MWp.

- Công nghiệp sản xuất nước: Kêu gọi đầu tư hệ thống nước sạch trên địa bàn huyện, đảm bảo cung cấp nước sạch đáp ứng nhu cầu cho sản xuất và sinh hoạt của nhân dân. Chú ý đầu tư các công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn, đặc biệt là các xã khó khăn về nguồn nước.

### **III. GIẢI PHÁP**

#### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

Tập trung chỉ đạo quyết liệt đối với phát triển CN - TTCN, phổ biến sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, định hướng thu hút đầu tư phát triển CN - TTCN của huyện. Vận dụng linh hoạt các cơ chế chính sách hiện có để tạo động lực thúc đẩy CN - TTCN phát triển, trong đó ưu tiên hỗ trợ phát triển một số sản phẩm CN - TTCN được chế biến từ sản phẩm nông nghiệp chủ lực của huyện, tăng cường thu hút đầu tư trong lĩnh vực CN-TTCN.

#### **2. Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng**

Tiếp tục khảo sát, đánh giá thực trạng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng phục vụ phát triển CN - TTCN để tập trung huy động nguồn lực đầu tư tạo tiền đề thu hút các doanh nghiệp đầu tư phát triển.

#### **3. Giải pháp về thông tin, truyền thông; phát triển thị trường**

- Tiếp tục đăng tải trên Trang thông tin điện tử của huyện về các chính sách thu hút đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp; danh mục các dự án thu hút đầu tư; các thủ tục hành chính, các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

- Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp: Tích cực tìm kiếm và tiếp cận thị trường ổn định thông qua phương tiện quảng cáo, trang Web của huyện, cung cấp các thông tin về thị trường, tham gia hội chợ, giới thiệu sản phẩm,... cho doanh nghiệp được xuất khẩu trực tiếp các sản phẩm CN - TTCN, hạn chế sự phụ thuộc vào đơn vị trung gian.

#### **4. Giải pháp quy hoạch vùng nguyên liệu phục vụ cho phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp**

Tập trung phát triển các vùng nguyên liệu tập trung, ổn định và bền vững phục vụ cho công nghiệp chế biến nông sản như diện tích lúa, bắp,... tại xã An Nhơn, thị trấn Đa Tễ; phát triển vùng trồng tre tầm vông tại xã Đa Lây, An Nhơn; trồng rừng kinh tế ở xã Quốc Oai, Mỹ Đức, Triệu Hải, Đa Pal, An Nhơn; phát triển diện tích dâu ở xã Đa Kho, Đa Pal, Mỹ Đức,...; duy trì và phát triển các trang trại chăn nuôi heo, gà, bò phục vụ cho công nghiệp chế biến thực phẩm chăn nuôi.

#### **5. Giải pháp về đất đai, thuế**

- Quy hoạch hợp lý quỹ đất cho các dự án phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn huyện; đồng thời hỗ trợ công tác giải phóng mặt bằng nhanh chóng, thuận lợi nhằm thu hút các nhà đầu tư đầu tư phát triển CN - TTCN trên địa bàn huyện.

- Áp dụng, thực hiện đầy đủ các chính sách ưu đãi, miễn giảm về tiền thuê đất, các quy định miễn giảm thuế theo quy định.

### **6. Giải pháp về Khoa học - Công nghệ**

- Đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, đổi mới công nghệ trong quản lý và sản xuất. Kết hợp tốt giữa phương pháp truyền thống và hiện đại đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật công nghệ và vệ sinh môi trường.

- Ưu tiên các dự án sử dụng công nghệ “cao, mới, sạch, tiết kiệm”, sử dụng các nguyên liệu thế mạnh tại địa phương. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp xây dựng thương hiệu và bảo hộ thương hiệu.

### **7. Giải pháp về vốn**

Quan tâm thực hiện các chính sách thu hút đầu tư tư nhân để phát triển sản xuất. Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn ngân sách nhà nước, tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu, nguồn vốn khoa học công nghệ, vốn khuyến công của UBND tỉnh để thực hiện hỗ trợ các chương trình, nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm, đào tạo nghề, nâng cao năng lực quản lý của doanh nghiệp.

### **8. Tăng cường công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực**

- Đầu tư có trọng tâm cho giáo dục và đào tạo nhằm nâng cao chất lượng dạy và học, chỉ đạo ngành giáo dục có những giải pháp định hướng nghề nghiệp phù hợp để đáp ứng nhu cầu nhân lực trong lĩnh vực CN - TTCN của địa phương.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp huyện, xã về công tác quản lý ngành CN - TTCN.

- Hàng năm, xây dựng kế hoạch đào tạo nâng cao tay nghề cho lực lượng lao động nông thôn để tham gia vào các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp đang có chiều hướng phát triển tại địa phương. Có cơ chế chính sách khuyến khích các cơ sở, doanh nghiệp liên kết với các cơ sở đào tạo nghề mở rộng các hình thức hợp tác đào tạo nguồn nhân lực, từng bước thực hiện đào tạo theo yêu cầu và địa chỉ để có nguồn nhân lực bảo đảm số lượng và chất lượng, nhất là đội ngũ công nhân kỹ thuật.

### **9. Cải cách thủ tục hành chính**

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhằm tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, bình đẳng và thông thoáng cho các doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư vào các ngành trong định hướng đầu tư của huyện.

- Tăng cường công tác đối thoại, gặp gỡ giữa lãnh đạo huyện và các chủ doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh. Cơ quan chuyên môn về thu hút đầu tư cần có kế hoạch cụ thể làm việc trực tiếp với những nhà đầu tư tiềm năng, tìm hiểu rõ nhu cầu, năng lực đầu tư, định hướng đầu tư; đồng thời giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện các thủ tục đầu tư, có những chính sách khuyến khích đầu tư cụ thể và kịp thời.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Các cấp ủy Đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội tổ chức quán triệt và xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với chức năng nhiệm vụ, tình hình cụ thể của địa phương, đơn vị.

**2.** Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết một cách sâu rộng và hiệu quả.

**3.** Ủy ban nhân dân huyện căn cứ nội dung Nghị quyết để triển khai thực hiện; định kỳ tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy báo cáo kết quả việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được phổ biến đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân trong huyện.

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Đ/c Võ Ngọc Hiệp, Ủy viên BTV Tỉnh ủy,
- Huyện ủy, HĐND, UBND huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các cơ quan, ban, ngành, UB MTTQ  
và các đoàn thể huyện,
- Các TCCS Đảng trực thuộc,
- Lưu VPHU.

**T/M HUYỆN ỦY  
BÍ THƯ**

**Tôn Thiện Đồng**